

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục 02 đề tài khoa học và công nghệ độc lập cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2020 (Chi tiết trong 02 Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đề tài nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành để lựa chọn tổ

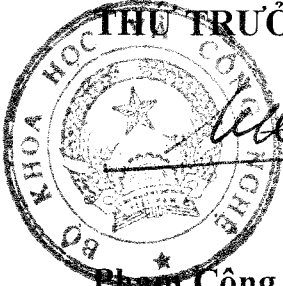
chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện và báo cáo Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

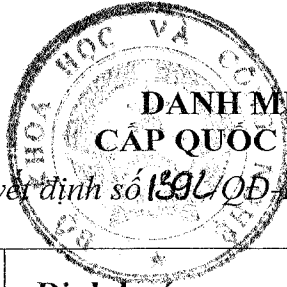
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



*[Handwritten signature]*

**Phạm Công Tạc**



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG ĐỀ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số 139/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức thực hiện
1	<p>Nghiên cứu tuyển chọn một số loài cây ngập mặn thích hợp phục vụ trồng rừng phòng hộ ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng Bắc Bộ và Tây Nam Bộ.</p>	<p>Có được tối thiểu 4 loài cây thích hợp để phát triển rừng ngập mặn phòng hộ ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội vùng Bắc Bộ và Tây Nam Bộ.</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng ngập mặn phòng hộ cho 4 loài cây ngập mặn: Bần chua (<i>Sonneratia caseolaris</i>), Trang (<i>Candelia obovata</i>) ở vùng Bắc Bộ; Đước đôi (<i>Rhizophora apiculata</i>), Mắm trắng (<i>Avicennia alba</i>) ở vùng Tây Nam Bộ; đề xuất lựa chọn địa điểm và lâm phần tuyển chọn cây mẹ.</li> <li>2. Bộ tiêu chí tuyển chọn cây mẹ cho 4 loài phù hợp với mục tiêu phòng hộ.</li> <li>3. Báo cáo kết quả tuyển chọn cây mẹ cho 4 loài.</li> <li>4. Ít nhất 200 cây mẹ được tuyển chọn và sử dụng để thu hái vật liệu giống (tối thiểu 50 lô hạt/trụ mầm cho 1 loài) ở Bắc bộ và Tây Nam Bộ.</li> <li>5. Mô hình khảo nghiệm hậu thế kết hợp xây dựng vườn giống của 4 loài (mỗi loài 3,0 ha tại Bắc Bộ và Tây Nam Bộ).</li> <li>6. Bản hướng dẫn kỹ thuật nhân giống cho từng loài được Hội đồng cơ sở thông qua.</li> <li>7. Ít nhất 01 bài báo đăng trên tạp chí có chỉ số ISI/Scopus; 02 bài báo đăng trên tạp chí trong nước.</li> <li>8. Tham gia đào tạo 1 – 2 Thạc sỹ.</li> </ol>	<p>Tuyển chọn</p>



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CẤP QUỐC GIA ĐẠT HÀNG ĐỀ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số **1392/QĐ-BKHCN** ngày **28** tháng **5** năm 2019 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức thực hiện
1	Nghiên cứu chọn tạo giống ngô lai hạt trắng làm nguyên liệu chế biến thức ăn nuôi cá Tra	Chọn tạo được giống ngô lai hạt trắng đáp ứng yêu cầu chất lượng nguyên liệu dùng chế biến thức ăn nuôi cá Tra	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ít nhất 5-7 dòng ngô thuần có khả năng kết hợp cao, phục vụ chọn tạo giống ngô lai hạt trắng mới làm nguyên liệu chế biến thức ăn nuôi cá Tra.</li> <li>2. Tạo được 2-3 giống ngô lai hạt trắng triển vọng làm nguyên liệu chế biến thức ăn nuôi cá Tra.</li> <li>3. 01 giống ngô lai hạt trắng được cấp quyết định lưu hành: Thời gian sinh trưởng từ 90-115 ngày; chống chịu khá với một số loại sâu, bệnh hại chính; năng suất 8 - 10 tấn/ha; hàm lượng các chất dinh dưỡng chủ yếu tương đương ở giống ngô lai hạt vàng; hàm lượng sắc tố carotenoid thấp hơn 80% so với ngô lai hạt vàng.</li> <li>4. Quy trình sản xuất hạt lai F1 năng suất 2,5- 3,0 tấn/ha.</li> <li>5. Quy trình thâm canh giống ngô lai mới đạt năng suất 8 - 10 tấn/ha.</li> <li>6. Sản xuất 15 tấn hạt lai F1; 150-180 tấn hạt thương phẩm giống ngô lai hạt trắng mới.</li> <li>7. Ít nhất 50 tấn thức ăn nuôi cá Tra sử dụng nguyên liệu từ giống ngô lai hạt trắng mới.</li> <li>8. Mô hình nuôi cá Tra thử nghiệm sử dụng thức ăn từ nguyên liệu ngô lai hạt trắng mới (quy mô 1.000m<sup>2</sup> – 2.000m<sup>2</sup>) đạt năng suất 300 tấn/ha, tỷ lệ cá Tra thịt trắng đạt trên 95%.</li> <li>9. Công bố 01 bài báo trên tạp chí quốc tế có chỉ số Scopus, 01 bài báo trên tạp chí trong nước.</li> <li>10. Tham gia đào tạo 1 -2 thạc sỹ.</li> </ol>	Tuyển chọn